

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 57/2021/HS-PT
Ngày 01 - 02 - 2021

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Đức Nam.

Các Thẩm phán: 1. Ông Lê Công Huân.

2. Bà Nguyễn Thị Thanh Bình.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Bảo Quốc - Thư ký Tòa án Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trần Thanh Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 02 năm 2021, tại trụ sở Tòa án Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 597/2020/TLPT-HS ngày 21/12/2020 đối với bị cáo Mai Hoài Đ do có kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát Nhân dân quận TĐ, Thành phố Hồ Chí Minh đối với bản án hình sự sơ thẩm số 318/2020/HS-ST ngày 13/11/2020 của Tòa án Nhân dân quận TĐ, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo bị kháng nghị:

Mai Hoài Đ, sinh năm 1991 tại Bạc Liêu; nơi ĐKTT: ấp Ninh Đ, xã Ninh Q, huyện Hồng D, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 4/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai Văn C và bà Đỗ Diệu H; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: tại bản án số 27/2011/HSST ngày 13/9/2011 của Tòa án Nhân dân huyện Hồng D, tỉnh Bạc Liêu xử phạt 05 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, đến ngày 30/10/2011 thì chấp hành xong hình phạt, đóng án phí và tiền sung công ngày 01/10/2020; ngày 06/02/2017, bị Công an huyện Hồng D, tỉnh Bạc Liêu xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”, đã đóng phạt ngày 09/3/2017; bị tạm giam từ ngày 25/5/2020 “có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 20 phút ngày 25/5/2020, Tô Văn Ph, Nguyễn Ngọc Â, Trần Vũ L rủ nhau chơi đánh bài binh xập xám ăn tiền tại hành lang dãy nhà trọ số 911/7/18, Tỉnh lộ 43, khu phố 2, phường Bình C, quận TĐ, Thành phố Hồ Chí Minh. Cách thức chơi là mỗi người làm cái xoay vòng 01 ván và sử dụng bộ bài tây 52 lá chia đều cho 03 người, mỗi người 13 lá, sau đó tự sắp xếp thành 3 chi (03 lá đầu ở trên là 01 chi, 05 lá bài giữa là 01 chi, 05 lá bài cuối là 01 chi). Khi sắp xếp xong, người làm cái lần lượt so bài với 03 người còn lại, nếu bài người làm cái lớn hơn thì thắng 10.000 đồng nhỏ hơn thì thua 10.000 đồng, nếu hai bài hòa thì người làm cái sẽ thắng 10.000 đồng. Trong quá trình chơi thì mỗi người làm cái xoay tua 01 lần. Đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, Mai Hoài Đ đến nhà trọ của L, thấy P, Â, L đang đánh bài nên tham gia chơi và cách thức chơi giống như trên. Đến 12 giờ 50 phút cùng ngày, khi Đ, L, Â, P đang đánh bạc thì bị Công an phường Bình Chiểu, quận TĐ bắt quả tang thu giữ số tiền trên chiếu bạc là 5.500.000 đồng và 2.500.000 đồng là tiền không dùng để đánh bạc.

Tại Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an quận TĐ, Tô Văn P, Nguyễn Ngọc Â, Trần Vũ L, Mai Hoài Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên và khai cụ thể về số tiền tham gia đánh bạc như sau:

Mai Hoài Đ: Khi đi mang theo 1.300.000 đồng, sử dụng 800.000 đồng để đánh bạc, chơi thắng 100.000 đồng, khi bị bắt thu giữ 900.000 đồng và trong người 500.000 đồng không dùng đánh bạc.

Nguyễn Ngọc Â: Khi đi mang theo 400.000 đồng, sử dụng 400.000 đồng để đánh bạc, chơi thua 50.000 đồng, khi bị bắt thu giữ 350.000 và trong người 2.000.000 đồng không dùng đánh bạc.

Tô Văn P: Khi đi mang theo 3.550.000 đồng, sử dụng 3.550.000 đồng để đánh bạc, chơi thắng 150.000 đồng, khi bị bắt thu giữ 3.700.000 đồng.

Trần Vũ L: Khi đi mang 750.000 đồng, sử dụng 750.000 đồng, chơi thua 200.000 đồng, khi bị bắt thu giữ 550.000 đồng.

Tổng số tiền dùng để đánh bạc là 5.500.000 đồng. Số tiền không dùng để đánh bạc là 2.500.000 đồng (Đ 500.000 đồng, Â 2.000.000 đồng). Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an quận TĐ đã nộp vào Kho bạc Nhà nước quận TĐ.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 318/2020/HS-ST ngày 13/11/2020 của Tòa án Nhân dân quận TĐ, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

1. Tuyên bố các bị cáo Tô Văn P, Nguyễn Ngọc Â, Trần Vũ L, Mai Hoài Đ phạm tội “Đánh bạc”.

1.1. Áp dụng Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 2 của Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo.

Xử phạt bị cáo Tô Văn P 09 (chín) tháng tù.

Nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo về Ủy ban nhân dân phường Bình Chiểu, quận TĐ, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

1.2. Áp dụng Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, khoản 3 Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 5 Điều 328 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc Á 05 (năm) tháng 19 (mười chín) ngày tù, Thời hạn tù tính từ ngày 25/5/2020. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù. Tuyên trả tự do cho bị cáo Nguyễn Ngọc Á tại phiên tòa nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

1.3. Áp dụng Khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Trần Vũ L 07 (bảy) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bắt chấp hành án, được trừ thời gian đã tạm giam tính từ ngày 25/5/2020 đến ngày 22/6/2020.

1.4. Áp dụng Khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017

Xử phạt bị cáo Mai Hoài Đ 09 (chín) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 25/5/2020.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm:

Ngày 27/11/2020 Viện trưởng Viện kiểm sát Nhân dân Quận TĐ, Thành phố Hồ Chí Minh có Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 01/QĐKN-VKS kháng nghị một phần bản án hình sự sơ thẩm nêu trên theo hướng không áp dụng điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Mai Hoài Đ do đã được đương nhiên xóa án tích và lần phạm tội này không thuộc trường hợp tái phạm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Mai Hoài Đ khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với bản án sơ thẩm đã nêu và đồng ý với kháng nghị.

Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tại phiên giữ nguyên kháng nghị đối với bị cáo Mai Hoài Đ, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm

sửa án sơ thẩm không áp dụng điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Mai Hoài Đ 09 tháng tù về tội “Đánh bạc”.

Bị cáo không tranh luận, nói lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử chấp nhận kháng nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vào lúc 12 giờ 50 phút ngày 25/5/2020 tại hành lang dãy nhà trọ số 911/7/18, Tỉnh lộ 43, khu phố 2, phường Bình C, quận TĐ, Thành phố Hồ Chí Minh. Mai Hoài Đ, Tô Văn P, Nguyễn Ngọc Á, Trần Vũ L đang đánh bạc với nhau hình thức đánh bài binh xập xám ăn tiền thì bị Công an phường Bình Chiểu, quận TĐ bắt quả tang thu giữ số tiền trên chiếu bạc là 5.500.000 đồng.

Với hành vi nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Mai Hoài Đ cùng các đồng phạm khác về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội không oan sai.

Và áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015, tuyên xử bị cáo Mai Hoài Đ 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/5/2020 là có căn cứ.

Tuy nhiên, Tòa án cấp sơ thẩm xét bị cáo Đ có 01 tiền án và áp dụng điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự là tái phạm là không đúng, gây bất lợi về nhân thân bị cáo. Cụ thể, theo các tài liệu chứng cứ thu thập có trong hồ sơ vụ án thì bản án số 27/2011/HSST ngày 13/9/2011 của Tòa án Nhân dân huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu xử phạt bị cáo Đ 05 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, đến ngày 30/10/2011 thì chấp hành xong hình phạt tù, đóng án phí và tiền sung công ngày 01/10/2020 (tự đến nộp thì cơ quan thi hành án mới ra quyết định thi hành án). Việc chưa nộp tiền là do cơ quan thi hành án chưa nhận được bản án để thi hành chứ không phải đã thụ lý mà bị cáo chưa nộp. Căn cứ vào Điều 60, Điều 70 Bộ luật Hình sự, thì bản án này có thời hiệu thi hành là 05 năm kể từ ngày có hiệu lực, tính đến ngày 25/5/2020 đã hết thời hiệu thi hành. Do đó, bị cáo Đ đương nhiên được xóa án tích nên bản án đã xử bị cáo được xem là nhân thân.

[2] Với lập luận tại đoạn [1] Hội đồng xét xử chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát Nhân dân quận TĐ, Thành phố Hồ Chí Minh và sửa bản án sơ thẩm theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 355 và Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Án phí hình sự phúc thẩm: bị cáo Đ không phải chịu theo qui định khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án có hiệu lực ngày 01/01/2017.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355 và Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Căn cứ khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát Nhân dân Quận TĐ, Thành phố Hồ Chí Minh và sửa bản án sơ thẩm.

Xử phạt bị cáo Mai Hoài Đ 09 tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày 25/5/2020.

Án phí hình sự phúc thẩm: bị cáo Mai Hoài Đ không phải chịu.

Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- TAND Cấp cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- VKSND TP. TĐ; (1)
- P.PV 06 - CATP; (1)
- Bị cáo; (2)
- Chi cục THA TP. TĐ; (1)
- TAND TP. TĐ; (2)
- Công an TP. TĐ; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ; (18) (04)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Đức Nam